

SỐ HỌC

Tiết 95

§14. Tìm giá trị phân số của một số cho trước

TÔN THÂN
Viện Khoa học Giáo dục

I - MỤC TIÊU

Sau khi học xong bài này, HS đạt được các yêu cầu sau :

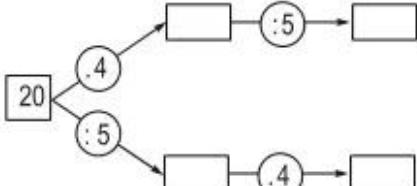
- Nhận biết và hiểu quy tắc tìm giá trị phân số của một số cho trước.
- Có kĩ năng vận dụng quy tắc đó để tìm giá trị phân số của một số cho trước.
- Có ý thức áp dụng quy tắc này để giải một số bài toán thực tiễn.

II - CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH

- HS cần ôn tập quy tắc nhân phân số.
- GV chuẩn bị đèn chiếu hoặc bảng phụ.

III – TIẾN TRÌNH BÀI DẠY

Hoạt động 1 : Củng cố quy tắc nhân một số tự nhiên với một phân số

THỜI GIAN	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
10 phút	Sử dụng đèn chiếu hoặc bảng phụ để thể hiện bài tập sau : Điền số thích hợp vào ô trống trong sơ đồ sau để làm phép nhân $20 \cdot \frac{4}{5}$ 	Theo dõi đề bài và làm phép tính để điền vào ô trống.

	<p>Cho HS lên bảng điền vào ô trống rồi cho cả lớp nhận xét kết quả</p> <ul style="list-style-type: none"> Từ cách làm trên, hãy điền các từ thích hợp vào chỗ trống : <p>Khi nhân một số tự nhiên với một phân số, ta có thể :</p> <ul style="list-style-type: none"> Nhân số này với rồi lấy kết quả..... hoặc Chia số này cho rồi lấy kết quả 	<p>HS điền từ thích hợp vào chỗ trống.</p> <p>Nhận xét cách làm của bạn.</p>
--	---	--

Hoạt động 2 : Tìm tài phát hiện kiến thức mới

THỜI GIAN	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
15 phút	<p>Cho HS đọc đề bài ở [?1] tr. 51 SGK.</p> <p>Hướng dẫn HS tự nghiên cứu SGK để biết cách tìm số HS lớp 6A thích đá bóng (30 HS) và thích đá cầu (27 HS).</p> <p>GV giới thiệu bài mới</p> <p>§14. Tìm giá trị phân số của một số cho trước.</p> <ul style="list-style-type: none"> Muốn tìm giá trị phân số của một số cho trước, ta phải làm thế nào ? <p>Cụ thể, tìm số a bằng $\frac{m}{n}$ của số b cho trước như thế nào ?</p> <p>GV chiếu phần đóng khung quy tắc trong SGK cho một HS đọc. GV nhấn mạnh : Trong thực hành, ta cần lưu ý từ "của" có vai trò như một dấu nhân.</p> $\frac{m}{n} \text{ của } b \text{ chính là } \frac{m}{n} \cdot b.$	<p>Tự đọc [?1] và phản trình bày bài giải trong SGK trang 51.</p> <ul style="list-style-type: none"> Tự tính số HS lớp 6A : Thích chơi với bóng bàn : $45 \cdot \frac{2}{9} = 10 \text{ (HS).}$ Thích chơi bóng chuyền : $45 \cdot \frac{4}{15} = 12 \text{ (HS).}$ <p>HS tự nêu quy tắc :</p> $a = b \cdot \frac{m}{n}.$

Hoạt động 3 : Luyện tập vận dụng quy tắc

THỜI GIAN	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
10 phút	<p>Cho HS làm [?2] tr. 51.</p> <p>a) $\frac{3}{4} \cdot 76 = 57$ (cm) ;</p> <p>b) $\frac{62,5}{100} \cdot 96 = 60$ (tấn) ;</p> <p>c) $\frac{1}{4} \cdot 1 = \frac{1}{4}$ (giờ) = 15 (phút).</p> <ul style="list-style-type: none"> • Bài tập 116. Từ đó hỏi "Tính nhẩm 76% của 25 như thế nào ?" $76\% \cdot 25 = 25\% \cdot 76 = \frac{1}{4} \cdot 76 = 19$. 	<p>Ba HS lên bảng làm, mỗi em một câu. Cả lớp làm ra nháp.</p> <p>HS làm bài tập 116. Từ đó trả lời câu hỏi nêu ở đầu bài.</p>
8 phút	<ul style="list-style-type: none"> • Củng cố : <p>Qua bài tập 115 củng cố cho HS quy tắc vừa học, chú ý vai trò của từ "của".</p>	HS làm bài tập 115 và nêu lại quy tắc.
2 phút	<ul style="list-style-type: none"> • Bài tập về nhà : 117, 118, 120. Tự đọc phần hướng dẫn sử dụng máy tính bỏ túi trang 52. 	